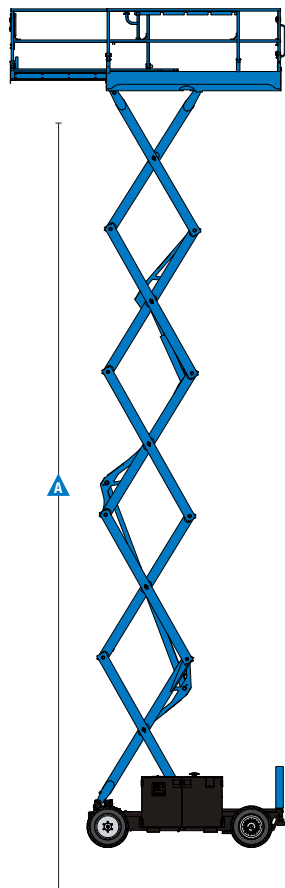
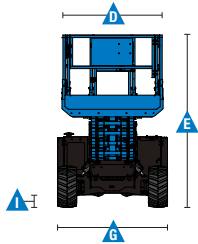
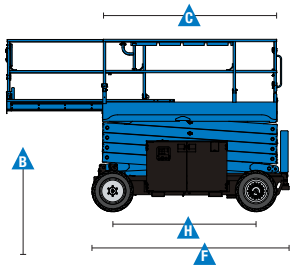


Xe nâng người tự hành dạng cắt kéo

GS-3369 DC, GS-4069 DC

Thông số kỹ thuật



Models	GS-3369 DC		GS-4069 DC	
Thang đo	Mỹ	Thế giới	Mỹ	Thế giới
Chiều cao làm việc tối đa*	38 ft 8 in	11.96 m	46 ft 3 in	14.3 m
▲ Chiều cao tới sàn tối đa	32 ft 8 in	9.96 m	40 ft 3 in	12.3 m
▲ Chiều cao tới sàn xếp gọn	4 ft 10 in	1.47 m	5 ft 5 in	1.65 m
▲ Chiều dài sàn - phía ngoài	9 ft 2 in	2.79 m	9 ft 2 in	2.79 m
- mở rộng	14 ft 2 in	4.32 m	14 ft 2 in	4.32 m
Phần mở rộng sàn	5 ft	1.52 m	5 ft	1.52 m
▲ Chiều rộng sàn - bên ngoài	5 ft 3 in	1.6 m	5 ft 3 in	1.6 m
Chiều cao của chân ga	6 in	0.15 m	6 in	0.15 m
▲ Chiều cao - xếp gọn	8 ft 6 in	2.59 m	9 ft	2.74 m
Lan can xếp gọn	6 ft 3.5 in	1.92 m	6 ft 10 in	2.08 m
▲ Chiều dài: - xếp gọn	10 ft 3 in	3.12 m	10 ft 3 in	3.12 m
- khi vươn	14 ft 9.5 in	4.5 m	14 ft 9.5 in	4.5 m
- khi ra chân chống cân bằng	12 ft 4 in	3.76 m	12 ft 4 in	3.76 m
▲ Chiều rộng	5 ft 9 in	1.75 m	5 ft 9 in	1.75 m
▲ Khoảng cách giữa trục bánh xe	7 ft 6 in	2.29 m	7 ft 6 in	2.29 m
Khoảng cách gầm xe: - tầm	9.5 in	0.24 m	9.5 in	0.24 m

Hiệu suất

Số người làm việc trên sàn tối đa**	4		3	
Khả năng tải	1,000 lbs	454 kg	800 lbs	363 kg
Khả năng tải - khi mở rộng sàn	300 lbs	136 kg	300 lbs	136 kg
Khả năng lái khi nâng sàn	tối đa		tối đa	
Tốc độ lái - khi xếp gọn	4.5 mph	7.2 km/h	4.5 mph	7.2 km/h
Tốc độ lái - khi nâng	0.3 mph	0.5 km/h	0.3 mph	0.5 km/h
Khả năng leo dốc khi xếp gọn - lên dốc***	35%		35%	
- xuống dốc***	15%		15%	
Cân bằng chân chống tối đa				
từ trước ra sau	5.3° / 4.2°			
cạnh tới cạnh	11.7°			
Bán kính quay - bên trong	83 in	2.11 m	83 in	2.11 m
Bán kính quay - bên ngoài	181.2 in	4.6 m	181.2 in	4.6 m
Tốc độ nâng/hạ sàn	39 / 29 sec		61 / 28 sec	
Lốp địa hình không tạo vết	12 x 26 in	30 x 66 cm	12 x 26 in	30 x 66 cm

Năng lượng

Nguồn nhiên liệu	48V DC (Tám ắc quy 6V 225 Ah)		48V DC (Tám ắc quy 6V, 315 Ah)	
Thể tích bình dầu thủy lực	18 gal	68.1 L	18 gal	68.1 L

Trọng lượng máy*****

	7,672 lbs	3,480 kg	10,856 lbs	4,924 kg
--	-----------	----------	------------	----------

Standards Compliance

ANSI A92.6, CSA B354.2, CE Compliance, AS 1418.10

* Chiều cao làm việc được tính bằng cách đối với hệ m cộng thêm 2m vào chiều cao tới sàn, với hệ feet US là cộng thêm 6ft

** Khả năng leo dốc được áp dụng khi di chuyển ở trên dốc. Khả năng leo dốc phụ thuộc vào những tùy chọn được lắp đặt trên thiết bị. Xem thêm phần hướng dẫn vận hành để biết thêm về tỉ lệ độ dốc

*** Trọng lượng này tùy thuộc vào các lựa chọn và/hoặc các tiêu chuẩn quốc gia

Genie United States

6464 185th Ave. NE
Redmond, WA 98052
Telephone +1 (425) 881-1800
Toll Free in USA/Canada +1 (800)-536-1800
Fax +1 (425) 883-3475

www.genielift.com

Được phân phối bởi: TUYET NGA CO., LTD

 Vietnam Rental
A TNC BRAND

www.vietnamrental.com.vn